TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 28-4-2023
V/v "Ly hôn, tranh chấp nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đặng Thị Ngọc Loan
Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Dậu và ông Đặng Quang Hoạch
- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Đình Đạo – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 135/2023/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 02 năm 2023 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 06/4/2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Ngô Thị Mỹ H, sinh năm 1983
- Bị đơn: Anh Nguyễn Trung A, sinh năm 1978
Cùng HKTT và trú tại: Ấp T, xã Thanh B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.
(Chị H, anh A vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong quá trình chuA bị xét xử nguyên đơn Ngô Thị Mỹ H trình bày: Chị và anh Nguyễn Trung A tự nguyện kết hôn, được UBND xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 17/7/2007. Vợ chồng anh chị chung sống có một con chung tên Nguyễn Quỳnh Nh, sinh ngày 17/4/2008. Nguyên nhân chị xin ly hôn với anh A vì chị cho rằng anh chị không hợp tính tình nên thường phát sinh mâu thuẫn, gia đình hai bên đã hòa giải nhưng vợ chồng không thể sống chung với nhau được. Chị không còn tình cảm thương yêu đối với anh A, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị xin ly hôn. Về con chung: Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Tạm thời, chị không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản

chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung: Không có.

- Trong quá trình chuA bị xét xử, bị đơn Nguyễn Trung A trình bày: Anh và Chị H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Vợ chồng chung sống có một con chung tên Nguyễn Quỳnh Nh, sinh ngày 17/4/2008. Nay Chị H xin ly hôn anh đồng ý vì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không thể chung sống với nhau, không còn tình cảm thương yêu nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh đồng ý để Chị H trực tiếp nuôi con chung, tạm thời anh không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung: không có.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Ngô Thị Mỹ H được ly hôn với anh Nguyễn Trung A. Về con chung: Đề nghị Tòa án giao cho Chị H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Quỳnh Nh, sinh ngày 17/4/2008. Tạm thời, anh A không phải nộp cho Chị H tiền cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Chị Ngô Thị Mỹ H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Tranh chấp giữa các bên là "Ly hôn, tranh chấp nuôi con". Căn cứ khoản 1 Điều 28 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015, tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

[1.2] Chị Ngô Thị Mỹ H và anh Nguyễn Trung A có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227; Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt Chị H, anh A.

[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn thì thấy:

[2.1] Về yêu cầu xin ly hôn: HĐXX xét thấy quan hệ giữa Chị H và anh A là quan hệ hôn nhân hợp pháp vì anh chị lấy nhau tự nguyện, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kết hôn. Chị H cho rằng vợ chồng anh chị không hợp tính tình dẫn đến việc mâu thuẫn không giải quyết được. Anh A cũng cho rằng vợ chồng không thể chung sống với nhau, không còn tình cảm thương yêu nhau. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa Chị H và anh A trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận cho Chị H được ly hôn với anh Ân.

[2.2] Về con chung: Chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Quỳnh Nh, sinh ngày 17/4/2008, tạm thời không yêu cầu anh A

cấp dưỡng nuôi con. Anh A cũng đồng ý để Chị H trực tiếp nuôi con chung. Vì vậy, HĐXX giao cháu Nguyễn Quỳnh Nh, sinh ngày 17/4/2008 cho Chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm thời, anh A không phải nộp cho Chị H tiền cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: Đương sự khai không có nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn được quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

[4] Xét đề nghị nêu trên của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227; Điều 228; Điều 238; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Ngô Thị Mỹ H. Chị Ngô Thị Mỹ H được ly hôn với anh Nguyễn Trung A.

2. Về con chung: Chị Ngô Thị Mỹ H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Quỳnh Nh, sinh ngày 17/4/2008. Tạm thời, anh Nguyễn Trung A không phải nộp cho Chị H tiền cấp dưỡng nuôi con. Không ai được cản trở quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, vì lợi ích của con, khi điều kiện thay đổi, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Chị Ngô Thị Mỹ H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai thu số 0002447, ngày 17/02/2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom qua nộp án phí. Chị Ngô Thị Mỹ H đã nộp đủ án phí.

4. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- UBND xã Thanh Bình, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (số 92, 2007);
- Chi cục T.H.A. dân sự huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Ngọc Loan